

Bản án số: 327/2019/HS-PT
Ngày: 27-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Khắc Thịnh

Các Thẩm phán: Ông Trương Phước Tự

Ông Lê Hồng Nước

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Thanh Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Tràng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 287/2019/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 đối với các bị cáo Mai Văn L, Nguyễn Thái B do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2019/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã HN.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Mai Văn L, sinh năm 1994 tại An Giang; Hộ khẩu thường trú: Ấp H, xã Đ, huyện C, tỉnh An Giang; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Giới tính: Nam; Con ông Mai Văn K và bà Trần Thị Kim Ph; Có vợ và có 02 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 21/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 16/5/2019; Tạm giữ ngày 27/5/2019 đến ngày 31/5/2019 thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện bị cáo đang tại ngoại (Có mặt).

2. Nguyễn Thái B, sinh năm 1989 tại Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú: Khóm M, phường A, thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp; Trình độ học vấn: 01/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Thái X và bà Nguyễn Thị Th; có vợ và 02 người con; Tiền sự: Không; Tiền án: Có 01 tiền án, vào ngày 04/5/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã HN, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 26/4/2019; Tạm giữ ngày 27/5/2019 đến ngày 31/5/2019 thay thế biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Hiện bị cáo đang tại ngoại (Có mặt).

Ngoài ra, trong vụ án còn có người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 26/5/2019, Nguyễn Thái B và Mai Văn L cùng uống bia với nhóm bạn ở phường A, thị xã HN. Mai Văn L sử dụng điện thoại di động hiệu SONY nhắn tin cho B với nội dung “Bạn coi chút lấy đồ, có em tôi lên chơi” (ý L kêu B đi mua ma túy về sử dụng), sau khi nhận được tin nhắn B đồng ý. Sau đó B điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62P1-107.xx chở L về nhà B tại phường AL, thị xã HN để lấy đồ và B nói không có tiền mua ma túy, nên L đưa số tiền 300.000 đồng cho B. Khi nhận được tiền B sử dụng điện thoại di động hiệu SAMSUNG điện cho người tên M (không rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể) hỏi số điện thoại của người bán ma túy và được đối tượng M cho số điện thoại của người bán ma túy (không rõ họ, tên, địa chỉ cụ thể), B lấy điện thoại di động của L bấm số gọi cho người thanh niên hỏi mua ma túy và hẹn đến gần trụ sở Điện lực thị xã HN, địa chỉ: Khóm B, phường AL, thị xã HN để giao dịch mua bán. Khi đến nơi hẹn, B đưa cho người thanh niên (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể) 300.000 đồng và nhận lấy 01 (một) bịch ma túy, B đưa ma túy cho L cất giấu trong túi quần phía trước bên trái và tiếp tục điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 62P1-107.xx chở L đến nhà trọ TX (do ông Huỳnh Văn L và bà Dương Thị M làm chủ, địa chỉ: Ấp AP, xã A, thị xã HN) thuê phòng trọ số 04 để sử dụng ma túy. Đến khoảng 00 giờ 45 phút, ngày 27/5/2019, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự, kinh tế, ma túy Công an thị xã HN, phối hợp với Công an xã A kiểm tra hành chính nhà trọ TX. Qua kiểm tra phát hiện Nguyễn Thái B và Mai Văn L có

hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ một số tang vật và tài sản có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số: 418/KL-KTHS, ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận “Tinh thể rắn chứa trong 01 (một) bịch nylon màu trắng hàn kín, được niêm phong trong phong bì gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,2662gam loại Methamphetamine, (số thứ tự 323, Danh mục II, Nghị định số 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ)”.

Quá trình điều tra, Nguyễn Thái B và Mai Văn L khai nhận số ma túy bị bắt quả tang là của B và L, L đưa tiền cho B 300.000 đồng để mua ma túy của một người thanh niên (không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể), mục đích để sử dụng.

Qua điều tra, bị cáo Nguyễn Thái B và Mai Văn L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản án số 24/2019/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã HN đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Mai Văn L, Nguyễn Thái B phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai Văn L 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù và được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 27/5/2019 đến ngày 31/5/2019.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái B 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù và được trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 27/5/2019 đến ngày 31/5/2019.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019, các bị cáo Mai Văn L, Nguyễn Thái B có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát Tỉnh phát biểu quan điểm: Hành vi của các bị cáo Mai Văn L, Nguyễn Thái B bị Tòa án cấp sơ thẩm quy kết về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

Xét mức án 04 năm tù đối với bị cáo L và 03 năm 06 tháng tù đối với bị cáo B là phù hợp với tính chất, mức độ mà hành vi của bị cáo gây ra. Khi xem xét mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm đối với bị cáo. Sau khi án sơ thẩm tuyên, bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp tình tiết giảm nhẹ nào khác để làm căn cứ xem xét cho các bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên Quyết định của Bản án sơ thẩm đối với các bị cáo Mai Văn L, Nguyễn Thái B.

Trong phần tranh luận, các bị cáo Mai Văn L, Nguyễn Thái B không ý kiến tranh luận. Nói lời sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 26/5/2019, Mai Văn L đưa cho Nguyễn Thái B 300.000 đồng để mua ma túy. Sau khi mua ma túy xong, cả hai bị cáo đến nhà trọ TX thuộc ấp AP, xã A, thị xã HN thuê phòng trọ số 04 để sử dụng ma túy. Đến khoảng 00 giờ 45 phút, ngày 27/5/2019, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự, kinh tế, ma túy Công an thị xã HN, phối hợp với Công an xã A kiểm tra phát hiện Nguyễn Thái B và Mai Văn L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ 01 bịch nylon hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng. Kết luận giám định xác định, tinh thể rắn trong 01 bịch nylon thu giữ tại phòng trọ là chất ma túy, loại Methamphetamin, có tổng khối lượng là 0,2662 gam.

[2] Xét thấy, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật, các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý và tội phạm đã hoàn thành. Do đó, việc Tòa án cấp

sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan, sai đối với các bị cáo.

[3] Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo. Bản thân các bị cáo đều có 01 tiền án, chưa được xóa án tích, lần phạm tội này của các bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Xét mức án 04 năm tù đối với bị cáo Mai Văn L và 03 năm 06 tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Thái B mà Tòa án cấp sơ thẩm tuyên là phù hợp đối với hành vi phạm tội cũng như vai trò của từng bị cáo, cần có mức án như trên mới đủ sức răn đe, giáo dục đối với các bị cáo, giúp các bị cáo có thời gian nhìn nhận lại những việc làm sai trái của bản thân để phấn đấu cải tạo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội sau này. Các bị cáo kháng cáo nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào mới theo quy định để Hội đồng xét xử xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Mai Văn L, Nguyễn Thái B.

[4] Do kháng cáo của các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Mai Văn L, Nguyễn Thái B. Giữ nguyên phần quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Mai Văn L, Nguyễn Thái B.

Tuyên bố bị cáo Mai Văn L, Nguyễn Thái B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai Văn L 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt, trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 27/5/2019 đến ngày 31/5/2019.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái B 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt, trừ đi thời gian tạm giữ từ ngày 27/5/2019 đến ngày 31/5/2019.

Về án phí: Các bị cáo Mai Văn L, Nguyễn Thái B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC – Vụ Giám đốc kiểm tra 1;
 - Ban Nội chính Tỉnh ủy;
 - Sở Tư pháp Tỉnh;
 - VKSND Tỉnh;
 - Cơ quan THAHS Công an Tỉnh;
 - Trại tạm giam Công an Tỉnh
- (01 bản);
- TA-VKS-THADS TX HN;
 - CQCSĐT Công an TX. HN;
 - Bị cáo;
 - Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
 - Phòng KTNV-THA.TA Tỉnh;
 - Lưu: VT, HSVA (Trúc).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Khắc Thịnh